TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ KONTUM
TỈNH KONTUM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 11/2018/HS-ST.
Ngày: 15/3/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KONTUM - TỈNH KONTUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quách Văn Nưm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trương Duy Cảnh;

Bà Nguyễn Thị Hộ.

- Thư ký phiên Toà: Bà Bùi Thị Hòa - Cán bộ Toà án nhân dân thành phố Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum tham gia phiên toà: Ông Trần Bá Tài - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 3 năm 2018 tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân thành phố Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2018/HSST ngày 09 tháng 02 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2018/QĐXXST- HS ngày 05 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng T (tên gọi khác: Không) sinh năm 1980 tại Kon Tum; Nơi đăng ký HKTT: Tổ 03, phường Thống N, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum; Chỗ ở hiện nay: Hẻm 19 Lý Tự T, tổ 06, phường Thống N, thành phố Kon T; Nghề nghiệp: Thợ hồ; Trình độ học vấn 02/12; Dân tộc: Kinh; Con ông Nguyễn C (đã chết) và bà Trần Thị T (đã chết); Có vợ Lê Thị V, sinh năm 1982 và 01 con sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không; Về nhân thân: Bị cáo chưa bị xử lý về hành vi vi phạm gì. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/11/2017 đến nay, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Trương Minh H, sinh năm 1991, trú tại: Thôn 04, xã Hòa B, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum. Có mặt.

- Những người làm chứng:

1/ Anh Trương Minh N, sinh năm 1989; trú tại: Thôn 04, xã Hòa B, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum. Có mặt.

2/ Anh Nguyễn Hữu Q, sinh năm: 1993; trú tại: Thôn 04, xã Hòa B, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt.

3/ Bà Lê Thị V, sinh năm 1982; trú tại: Hẻm 19, Lý Tự T, tổ 06, phường Thống N, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum. Có mặt.

4/ Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1950; trú tại: Tổ 06, phường Thống N, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum. Có mặt.

5/ Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1969; trú tại: Tổ 06, phường Thống N, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 11/11/2017, Nguyễn Hoàng T điều khiển xe mô tô 82 K8-0037 đến khu vực xã Đăk M, huyện Đăk H, tỉnh Kon Tum để làm thợ hồ. Đến khoảng 11 giờ, T gọi điện cho B (không rõ nhân thân lai lịch) để mua ma túy đá với giá 400.000 đồng, B đồng ý và hẹn đến 16 giờ 30 phút thì sẽ mang đến cho T. Sau khi mua được ma túy, Nguyễn Hoàng T về phòng trọ của mình phân chia thành 04 gói nhỏ với mục đích để sử dụng và bán lại cho người khác để kiếm lời.

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 14/11/2017, Nguyễn Hữu Q đến quán điện tử Thanh L chơi, một lúc sau, Trương Minh N là bạn của Q đến, thấy N, Q nói "Không có tiền kiếm một ít chơi", N không nói gì thì Q tiếp tục nói "Để tao đi cắm điện thoại". Sau đó, Q thế chấp 01 chiếc điện thoại hiệu Sam Sung cho chủ quán Thanh Lam được 500.000 đồng. Khi có tiền Trương Minh N điều khiển xe mô tô 81S6-4249 chở Nguyễn Hữu Q đến hẻm 19, Lý Tự T, tổ 06, phường Thống N, thành phố Kon T, tại đây, Q đưa cho N 300.000 đồng rồi cả hai đi vào phòng số 1 của dãy trọ. Khi thấy Nguyễn Hoàng T đang ngồi trong phòng, N hỏi " Anh còn đồ không để cho em một ít", đồng thời cầm 300.000 đồng đặt trên bàn, thấy vậy, T lấy trong hộc bàn ra 01 gói ma túy để lên bàn rồi N cầm lấy và bỏ đi. Khi N và Q đi đến khu vực tổ 06, phường Trần Hưng Đ, thành phố Kon T thì bị Cơ quan Công an thành phố Kon Tum kiểm tra hành chính phát hiện bắt giữ cùng 01 gói chất tinh thể rắn màu trắng bọc trong bì ni lông dán kín, N đã khai nhận đây là ma túy đá vừa mua được của Nguyễn Hoàng T.

Ngày 15/11/2017, Cơ quan CSĐT- Công an thành phố Kon Tum khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Hoàng T tại phòng số 01, dãy trọ hẻm 19 Lý Tự T, tổ 06, phường Thống N, thành phố Kon T thu giữ được 02 gói chất tinh thể rắn màu trắng bọc trong bì ni lông dán kín trong túi quần ở góc phòng trọ, 01 điện thoại di động NoKia màu đen đã qua sử dụng, 1.300.000 đồng trong túi quần của Nguyễn Hoàng T, 01 điện thoại đã qua sử dụng có dán keo màu đen ở phía sau tủ quần áo,

01 nỏ thủy tinh đã qua sử dụng trên gác xếp, 03 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá đã qua sử dụng và 06 ống nhựa đã qua sử dụng.

Kết luận giám định số: 02/KLGĐ ngày 17/11/2017 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kon Tum kết luận: Mẫu bột gửi giám định là ma túy, có trọng lượng lần lượt là: 0,2659 gam và 0, 4733 gam là loại Methamphetamine.

Bản cáo trạng số 13/CTr-VKSNDTPKT ngày 09/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng T về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy"* được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với bị cáo Nguyễn Hoàng T và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T: Từ 24 đến 30 tháng tù về tội "Mua bán *trái phép chất ma túy"*; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bị cáo Nguyễn Hoàng T nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi sai trái và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra thành phố Kon Tum, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoàng T thừa nhận: Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 11/11/2017 T gọi điện cho B (không rõ nhân thân lai lịch) để mua ma túy đá với giá 400.000 đồng, B đồng ý và hẹn đến 16 giờ 30 phút thì sẽ mang đến cho T. Sau khi mua được ma túy, Nguyễn Hoàng T về phòng trọ của mình phân chia thành 04 gói nhỏ với mục đích để sử dụng và bán lại cho người khác để kiếm lời.

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 14/11/2017, Nguyễn Hữu Q đến quán điện tử Thanh L chơi, một lúc sau, Trương Minh N là bạn của Q đến, thấy N, Q nói "không có tiền kiếm một ít chơi", N không nói gì thì Q tiếp tục nói "Để tao đi cắm điện thoại". Sau đó, Q thế chấp 01 chiếc điện thoại hiệu Sam Sung cho chủ quán Thanh L được 500.000 đồng. Khi có tiền Trương Minh N điều khiển xe mô tô 81S6-4249 chở Nguyễn Hữu Q đến hẻm 19, Lý Tự T, tổ 06, phường Thống N, thành phố Kon T, tại đây, Q đưa cho N 300.00 đồng rồi cả hai đi vào phòng số 1 của dãy trọ. Khi thấy Nguyễn Hoàng T đang ngồi trong phòng, N hỏi " Anh còn đồ không để cho em một ít", đồng thời cầm 300.000 đồng đặt trên bàn, thấy vậy, T lấy trong hộc bàn ra 01 gói ma túy để lên bàn rồi N cầm lấy và bỏ đi. Khi N và Q đi đến khu vực tổ 06, phường Trần Hưng Đ, thành phố Kon T thì bị Cơ quan Công an thành phố Kon Tum kiểm tra hành chính phát hiện bắt giữ cùng 01 gói chất tinh thể rắn màu trắng bọc trong bì ni lông dán kín, N đã khai nhận đây là ma túy đá vừa mua được của Nguyễn Hoàng T đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy", quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, đúng như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàng T đã cố ý mua chất ma túy về mục đích để sử dụng và sau đó bán lại cho người khác để kiếm lời mà không được phép của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và khi thực hiện hành vi, bị cáo đã đủ tuổi và năng lực trách nhiệm hình sự, số lượng ma túy bị cáo mua về với mục đích sử dụng và bán lại có trọng lượng 0,2659 gam và 0,4733 gam là loại Methamphetamine, đây là chất ma túy được quy định trong Danh mục II, Nghị định số 82/NĐ-CP ngày 19.7.2013 của Chính phủ. Do đó, hành vi mua bán chất ma túy này của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", có cơ sở khẳng định Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng T theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, HĐXX xét thấy:

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Nguyễn Hoàng T đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, biết rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn mong muốn thực hiện. Hành vi này của bị cáo xâm phạm đến an ninh và trật tự xã hội, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm, do đó HĐXX phải xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm minh, tương xứng với tính, chất mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên

được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS năm 2015.

[5] Trong vụ án này còn có đối tượng B là người bán ma túy cho Nguyễn Hoàng T nhưng hiện nay chưa xác định được nhân thân lai lịch, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Kon Tum tách ra, tiếp tục điều tra và xử lý sau.

[6] Đối với hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" 0,2659 gam ma túy đá của Trương Minh N và Nguyễn Hữu Q. Xét thấy chưa đủ yêu tố truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an thành phố Kon Tum đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trương Minh N và Nguyễn Hữu Q theo điểm a, khoản 2, Điều 21, Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ là có căn cứ và đúng pháp luật.

[7] Đối với hành vi của Tạ Đình B khai nhận trước đây mua ma túy của Nguyễn Hoàng T về sử dụng, nhưng hiện nay không thu giữ được vật chứng, nên Cơ quan điều tra Công an thành phố Kon Tum tách ra tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau.

[8] *Về xử lý vật chứng*: Số lượng ma túy: 0,2659 gam và 0,4733 gam Methamphetamine, 03 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá đã qua sử dụng, 06 ống nhựa đã qua sử dụng, 01 nỏ thủy tinh đã qua sử dụng. Tất cả các vật chứng này đều là công cụ phạm tội, vật cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng, nên bị tịch thu và tiêu hủy;

Số tiền 1.300.000 đồng thu của bị cáo T, trong tổng số tiền này có 300.000 đồng là tiền do phạm tội mà có và 01 điện thoại di động NoKia màu đen đã qua sử dụng mà bị cáo đã dùng làm phương tiện phạm tội, nên bị tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước. Còn lại số tiền 1.000.000 đồng và 01 điện thoại di động không rõ chủng loại, có dán băng keo màu đen, đã qua sử dụng là của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo;

Số tiền 160.000 đồng là số tiền của Nguyễn Hữu Q và 01 xe mô tô biển kiểm soát 81S6-4249 là của ông Trương Minh H, Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Kon Tum đã trả lại cho chủ sở hữu pháp nêu trên và không ai có ý kiến khiếu nại gì, việc trả lại tài sản là đúng pháp luật.

[9] *Về trách nhiệm dân sự*: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự, nên Hội đồng xét xử ghi nhận việc xử lý tang vật trả lại tài sản cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trương Minh H và người làm chứng Nguyễn Hữu Q là đúng quy định.

[10] Đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân áp dụng

khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T từ 24 đến 30 tháng tù; Về tang vật: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định. Riêng 01 điện thoại di động không rõ chủng loại, có dán băng keo màu đen, đã qua sử dụng và tiền đã thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo. Xét quan điểm của Viện kiểm sát về mức hình phạt, xử lý vật chứng cũng như đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử, do vậy được chấp nhận.

[11] *Về án phí:* Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hoàng T** 24 *(Hai bốn)* tháng tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (15/11/2017).

Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự, nên Hội đồng xét xử ghi nhận việc xử lý tang vật trả lại tài sản cho Trương Minh H và Nguyễn Hữu Q là đúng quy định.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tịch thu và tiêu hủy: 0, 2659 gam và 0, 4733 gam Methamphetamine, 03 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá đã qua sử dụng, 06 ống nhựa đã qua sử dụng, 01 nỏ thủy tinh đã qua sử dụng.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01điện thoại di động Nokia màu đen, đã qua sử dụng của bị cáo Nguyễn Hoàng T đã dùng làm phương tiện phạm tội. *(theo như biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an thành phố Kon Tum với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum đề ngày 26 tháng 02 năm 2018)*.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 đ *(Ba trăm nghìn đồng)* của bị cáo Nguyễn Hoàng T do phạm tội mà có.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hoàng T 1.000.000 đ *(Một triệu đồng).*

Số tiền thu này hiện đã được Công an thành phố Kon Tum chuyển vào tài khoản số: 3949.0.1047677 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum, theo Giấy nộp tiền vào tài khoản (không số) lập ngày 25/01/2018, giữa Công an thành phố Kon Tum và Phòng giao dịch Kho bạc Nhà nước Kon Tum.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hoàng T 01 điện thoại di động không rõ chủng loại, có dán băng keo màu đen, đã qua sử dụng *(theo như biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an thành phố Kon Tum với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum đề ngày 26 tháng 02 năm 2018)*.

Riêng số tiền 1.300.000 đồng mà Công an thành phố Kon Tum đã thu giữ, được bảo thủ để bảo đảm việc thi hành án.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng T phải chịu 200.000 đ (*Hai trăm nghìn)* đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (15/3/2018).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo khoản 2 Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND Tỉnh KonTum;
- VKSND TP. KonTum;
- Công an TP. KonTum;
- THA DS TP. KonTum;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Quách Văn Nưm